TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2020/HS-PT
Ngày 30/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Ngọc.

Các Thẩm phán: Ông Lương Đức Dương và ông Lê Quốc Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Trang, là Thư ký viên của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 97/2020/TLPT-HS ngày 16 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Hữu D, do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2020/HS-ST ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk GLong, tỉnh Đắk Nông.

- *Bị cáo bị kháng nghị:* **Nguyễn Hữu D**, sinh năm 1990 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã L, huyện H, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở hiện nay: Bon N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu D và bà Đoàn Thị B; có vợ là Đoàn Thị Y và có 02 con; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2011/HSST ngày 19/8/2011 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 09 (*chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (*mười hai*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội *"Trộm cắp tài sản"*, đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích; ra đầu thú từ ngày 21/11/2019, sau đó bị tạm giữ, tạm giam đến ngày 24/3/2020 được cho bảo lĩnh – Có mặt.

- *Bị hại:*

1. Anh Lê Văn Ch; địa chỉ: Thôn K, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

2. Chị Hà Thị Th; địa chỉ: Thôn K, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

3. Anh Lang Văn Đ và chị Đặng Thị L; cùng địa chỉ: Thôn K, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Trần Văn Q; địa chỉ: Thôn 01B (*Bon P*), xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn D; địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

3. Ông Phan Xuân Ng; địa chỉ: Bon S, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

4. Ông Phạm Văn M; địa chỉ: Thôn M, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

5. Ông Nguyễn Tiến Đ; địa chỉ: Bon R, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Phạm Mai Tử A – Vắng mặt.

2. Anh Phan Sỹ H – Vắng mặt.

3. Ông Lê Văn H – Vắng mặt.

4. Ông Lang Văn T – Vắng mặt.

5. Ông K'P – Vắng mặt.

6. Ông K'Kh – Vắng mặt.

7. Ông Nguyễn Văn Tr – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/3/2019, Trần Văn Q nói với Nguyễn Văn B là Q có ý định xin nhận giao khoán đất tọa lạc tại thôn K, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên ĐN nhưng một số người dân đã lấn chiếm dựng nhà và nói B tìm cách lấy lại đất, sau này chia nhau. B biết Phạm Mai Tử A có liên quan đến mảnh đất tranh chấp nên chiều ngày 08/3/2019, B và Q gặp Tử A để giải quyết nhưng không thống nhất được. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 11/3/2019, thấy chị Hà Thị Th, anh Lê Văn Ch, vợ chồng anh Lang Văn Đ và chị Đặng Thị L đã dựng nhà trên đất thì Q nhờ B đi gặp Tử A để thương lượng, có Phạm Văn M và Nguyễn Hữu D cùng đi. B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát X chở Q, M và D đi đến quán nước của Phùng Văn H1. Trên đường đi, Tử A gọi điện hẹn gặp B tại nhà bà Nguyễn Thị L. Do biết Phan Xuân Ng cũng tranh chấp đất nên B gọi điện rủ Ng cùng đi và nói Ng mang xe tải chở nhóm của B ra cầu 25, Ng gọi điện cho con trai là Phan Sỹ H2 nói H2 mang xe ô tô biển kiểm soát Y đến quán của H1. Lúc này, Q nhờ M gọi thêm người đi cùng thì Mgọi cho Nguyễn Tiến Đ. Khi Đ đến thì có Đ *"G"* và khoảng 5-6 thanh niên *(không rõ nhân thân, lai lịch)* cũng có mặt ở quán của H1. B nói với Đ "*G*" cùng nhóm thanh niên lên xe của H2, trong đó có 01 thanh niên xách bao tải đựng dao và gậy. B điều khiển xe ô tô biển kiểm soát X chở Q, M, Đ và D đi trước; xe của H2 đi sau. Khi đến khu vực cây xăng gần cầu 25, B dừng xe lại chở Ng cùng đi đến nhà bà L, một lúc sau thì Nguyễn Đức C đến. B chở Q, M, Đ và D đi đến các căn nhà của chị Th, anh Ch và vợ chồng anh Đ; H2 chở những người khác đi phía sau. Khi B và H2 dừng xe thì những người ngồi trên xe cùng xuống và đi về phía các căn nhà. B xuống sau và đứng ở lề đường còn H2 vẫn ngồi trên xe.

Ng lấy bao tải đựng dao, gậy bỏ xuống dưới đất và nói với những người có mặt cầm lấy để đập các căn nhà. Ng cầm dao; M và Đ cầm gậy sắt; D, Đ *"G"* và những người khác cầm gậy và dao đập phá căn nhà của Ch.

Sau khi đập phá căn nhà của anh Ch, Ng, M, D cùng những người khác kéo sang đập phá căn nhà của vợ chồng anh Đ. Sau đó Ng, M, D và những người khác đi bộ sang nhà chị Th; B và H2 điều khiển xe đi theo. M, D, Đ *"G"* và nhóm thanh niên dùng dao, gậy đập phá nhà chị Th; Q và Đ đứng ở lề đường, không tham gia đập phá. Đang đập phá thì có người nói trong nhà có điện nên tất cả dừng lại. C đi vào trong nhà, leo lên vách, dùng kìm cắt dây điện nối vào bảng điện rồi vứt dây điện qua khe hở giữa vách nhà và mái nhà, sau đó cả nhóm tiếp tục đập phá. Được một lúc thì D hô to *"Công an đang ra"* nên tất cả dừng lại và đi về.

Kết luận định giá tài sản ngày 01/4/2019 và ngày 02/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ xác định: Căn nhà của anh Lê Văn Ch bị hư hỏng, thiệt hại 8.498.000 đồng; căn nhà của chị Hà Thị Th bị hư hỏng, thiệt hại 13.595.172 đồng; căn nhà của vợ chồng anh Lang Văn Đ, chị Đặng Thị L bị hư hỏng, thiệt hại 10.492.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại của 03 căn nhà là 32.949.172 đồng.

Đối với Trần Văn Q, Nguyễn Văn B, Phan Xuân Ng, Phạm Văn M và Nguyễn Tiến Đ đã bị xử lý theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2019/HSST ngày 31/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắk GLong, tỉnh Đắk Nông.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2020/HS-ST ngày 12/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk GLong, tỉnh Đắk Nông đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu D và Nguyễn Đức C phạm tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"*. Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu D 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2019 đến ngày 24/3/2020. Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức C 07 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 11/3/2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 09/9/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông kháng nghị đề nghị sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng áp dụng tình tiết tăng nặng "*Phạm tội 02 lần trở lên*" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hữu D và tăng hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Hữu D, Nguyễn Đức C.

Ngày 25/9/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đã có Quyết định rút kháng nghị phúc thẩm số: 3541/QĐ-VKS-P7 về việc rút một phần kháng nghị đối với bị cáo Nguyễn Đức C.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hữu D thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng bị cáo chỉ tham gia làm hư hỏng 02 căn nhà, không phải 03 căn nhà như bản án sơ thẩm đã xác định.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông: Sau khi phân tích nội dung vụ án đã đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, sửa bản án sơ thẩm theo hướng áp dụng thêm tình tiết tăng nặng "*Phạm tội 02 lần trở lên*" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu D từ 12 (*mười hai*) tháng đến 16 (*mười sáu*) tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Hữu D không bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hữu D khai nhận chỉ tham gia hủy hoại 02 căn nhà nhưng căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 11/3/2019, tại thôn K, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Hữu D đã cùng các đối tượng khác đập phá 03 căn nhà của anh Lê Văn Ch, chị Hà Thị Th và vợ chồng anh Lang Văn Đ, chị Đặng Thị L, gây tổng thiệt hại 32.949.172 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đối với bị cáo Nguyễn Hữu D, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1]. Bị cáo Nguyễn Hữu D tham gia đập phá 03 căn nhà gây thiệt hại 32.949.172 đồng, trong đó căn nhà của anh Lê Văn Ch thiệt hại 8.498.000 đồng; căn nhà của chị Hà Thị Th thiệt hại 13.595.172 đồng; căn nhà của anh Lang Văn Đ và chị Đặng Thị L thiệt hại 10.492.000 đồng. Mặc dù hành vi của bị cáo diễn ra liên tiếp trong cùng một khoảng thời gian nhưng từng lần đập phá đều đã hoàn thành và đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Theo hướng dẫn tại mục 4, phần I Giải đáp số: 64/TANDTC-PC ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân tối cao về thông báo kết quả giải đáp trực tuyến thì có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc áp dụng tình tiết tăng nặng "*Phạm tội 02 lần trở lên*" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[2.2]. Mức hình phạt 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Hữu D là tương xứng với tính chất, vai trò, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và đã có sự phân hóa, đảm bảo sự công bằng, khách quan so với các bị cáo khác trong vụ án đã bị xét xử trước đó. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hữu D.

[3]. Đối với bị cáo Nguyễn Đức C: Do Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đã rút kháng nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Đức C nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2020/HS-ST ngày 12/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk GLong, tỉnh Đắk Nông về phần điều luật áp dụng; giữ nguyên phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hữu D.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu D 06 (*sáu*) tháng tù về tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"*, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2019 đến ngày 24/3/2020.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao (*Vụ GĐKT I*);
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Đắk GLong;
- VKSND huyện Đắk GLong;
- CQ CSĐT CA huyện Đắk GLong;
- CQ THAHS CA huyện Đ;
- P. HSNVCS CA tỉnh Đắk Nông;
- CQ THAHS CA tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa hình sự; Tổ hành chính tư pháp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký tên, đóng dấu)

Bùi Thị Ngọc